

Bản án số: 193/2018/HS-ST

Ngày: 17 – 10 – 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Ngọc Hồng

Ông Đoàn Anh Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghĩa là Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh An - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 183/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Cẩm T (Thảo), sinh năm 1989 tại Hậu Giang; nơi ĐKNKTT: Ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Khu phố B, phường T, thị xã A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Lê Thị T; bị cáo chưa vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 13-7-2018 cho đến nay, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

1/ Bà Lê Cẩm T, sinh năm 1995; trú tại: Ấp T, xã B, huyện P, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

2/ Bà Huỳnh Trinh Phương T, sinh năm 2001; trú tại: Khóm 8, phường C, huyện Đ, tỉnh An Giang, vắng mặt.

3/ Ông Phạm Minh H, sinh năm 1998; trú tại: Khu phố 7, phường Đ, thành phố M, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

4/ Ông Hồ Thái N, sinh năm 1994; trú tại: Khu phố 3, phường C, thành phố M, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

5/ Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993; trú tại: Khu phố H, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; trú tại: Khu phố B, phường T, thị xã A, tỉnh Bình Dương, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 13/7/2018, lực lượng Công an phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã A và Công an phường T, thị xã A, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính tại phòng trọ số 10, địa chỉ: 2/57, khu phố B, phường G, thị xã A, tỉnh Bình Dương do Lê Cẩm T thuê ở gồm có Lê Cẩm T, Huỳnh Trinh Phương T, Phạm Minh H, Hồ Thái N và Nguyễn Văn Q. Quá trình kiểm tra đã thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng giấu trong hộp nhựa màu vàng để trên nệm.

Quá trình điều tra, Lê Cẩm T khai nhận: Số ma túy bị lực lượng Công an thu giữ là do T mua vào ngày 09/7/2018 của một người đàn ông tên S (không rõ nhân thân) tại khu vực ngã tư An Suong, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh với số tiền 5.000.000 đồng rồi đem về phòng trọ cất giấu để sử dụng. Đến ngày 13/7/2018 bị Công an phát hiện, bắt quả tang toàn bộ số ma túy như đã nêu ở trên.

Tang vật thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Kết luận giám định số 424/MT-PC54 ngày 19/7/2018 của Phân viện kỹ thuật hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Tổng cục Cảnh sát kết luận: 01 túi nylon miệng kéo dính, bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Lê Cẩm T, chữ ký cán bộ niêm phong Lê Sỹ Tuấn A, chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn H và dấu mộc đỏ của Công an phường G, thị xã A, tỉnh Bình Dương gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,2453 gam, loại Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong, khối lượng 2,5156 gam.

Bản Cáo trạng số 196/QĐ-KSĐT ngày 18-9-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đã truy tố bị cáo Lê Cẩm T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố.

Vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Cẩm T từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Lê Cẩm T tại phiên tòa phù hợp, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/7/2018, tại phòng trọ số 10, địa chỉ: Số 2/57, khu phố B, phường G, thị xã A, tỉnh Bình Dương do Lê Cẩm T thuê ở, Công an phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Dương đã kiểm tra và thu giữ 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng cùng bộ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Qua giám định tinh thể màu trắng đã thu giữ là ma túy, có khối lượng 3,2453 gam, loại Methamphetamine.

Hành vi cất giữ ma túy tại nơi ở (tàng trữ) có khối lượng 3,2453 gam không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép do bị cáo Lê Cẩm T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố tình thực hiện, đi mua ma túy về cất giấu tại nơi ở để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có ông nội là liệt sĩ. Do vậy, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A đề nghị áp dụng điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Từ những nhận định nêu trên, xét thấy việc Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Dương đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo T là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng thu giữ trong vụ án: Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 bì thư đã niêm phong bên trong chứa ma túy ký hiệu 424/PC54 mẫu vật hoàn lại sau giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương là vật chứng trong vụ án nên tịch thu, tiêu hủy.

[4] Đối với hành vi sử dụng ma túy của Lê Cẩm T, Huỳnh Trịnh Phương T, Phạm Minh H, Hồ Thái N và Nguyễn Văn Q vào ngày 13/7/2018 Công an phường G, thị xã A, tỉnh Bình Dương đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người tên S bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 90, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Cẩm T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Lê Cẩm T 2 (hai) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13-7-2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong vụ số 424/PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2018 của Công an thị xã A)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Cẩm T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Công an cùng cấp;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Huỳnh Minh Trí